

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH MIỆN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 65/2021/HS-ST  
Ngày: 12/10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **An Văn Khoái**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Nguyễn Xuân Quỳnh**, chức vụ: Hiệu trưởng Trường THCS N  
Lương Bằng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Bà **Nguyễn Thị Khánh**, chức vụ: Phó Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Thanh  
Miện, tỉnh Hải Dương.

**- Thư ký phiên toà:** Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân  
huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên  
toà:** Ông **Nguyễn Xuân Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện  
Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ  
lý số: **60/2021/HSST** ngày **01** tháng **10** năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra  
xét xử số: **64/2021/QĐXXST-HS** ngày **01** tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**N P H**, sinh ngày 06/04/2004 tại Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Tế Cầu, xã  
HĐ, huyện NG, tỉnh Hải Dương; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 07/12;  
dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N  
Văn Nhị và bà Phạm Thị Hoài; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/7/2018 bị Công an xã HĐ, huyện NG, tỉnh Hải Dương xử phạt  
vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức Cảnh cáo;

- Ngày 17/01/2019 bị Công an xã HĐ, huyện NG, xử phạt hành chính về  
hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức Cảnh cáo;

- Ngày 22/01/2019 bị chủ tịch UBND xã HĐ huyện NG tỉnh Hải Dương  
áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày  
23/01/2019.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có  
mặt tại phiên tòa.

**- Đại diện hợp pháp của bị cáo H:** Ông **N Văn Nhị**, sinh năm 1981 và bà  
**Phạm Thị Hoài**, sinh năm 1982;

Địa chỉ đều ở: thôn Tế Cầu, xã HD, huyện NG, tỉnh Hải Dương. Ông Nhi có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông **Phạm Văn Điều** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện Đoàn thanh niên xã HD, huyện NG, tỉnh Hải Dương.* Vắng mặt có đề nghị vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn TS, xã TG, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Cháu Phạm Thị H;

+ Bà N Thị D;

+ Ông Phạm Thành Diên.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

### **NỘI D VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/9/2021, N P H điều khiển xe đạp điện màu đỏ đen từ nhà đến phòng trọ số 01 của bạn gái H là Phạm Thị H (sinh ngày 29/8/2006, nơi cư trú tại thôn An Cư, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương) ở thôn TS, xã TG, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương để chơi. Đến 13 giờ cùng ngày, H kể với H có anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990 hiện đang trọ tại phòng số 04 ở phía đối diện của ông Phạm Thành Diên, sinh năm 1958, địa chỉ tại thôn TS, xã TG, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương có điện thoại Iphone. H nói "*Để tao lấy cho mày dùng nhé*", H đồng ý. H đi bộ đến trước cửa phòng trọ số 04 của anh T quan sát, rồi quay lại phòng H lấy một chiếc thìa bằng kim loại dài 15cm trong rổ bát dưới sàn rồi quay lại chỗ cửa sổ phòng anh T. H dùng tay phải cho chuỗi thìa vào khe hở cửa sổ phòng anh T cạy rách một miếng tôn, rồi dùng răng cắn miếng tôn kéo lên tạo vết thủng trên cửa sổ. H cài chiếc thìa vào khe cửa phòng đối diện phòng anh T rồi đưa tay trái qua phần thủng tháo chốt cửa. H dùng hai tay bẻ cong song cửa bằng kim loại rồi trèo qua cửa sổ vào giường ngủ ngay sát cửa bên trong phòng. Sau đó, H đi đến đầu giường lấy trong ba lô 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, 32GB và gọi H sang. H quan sát tại đầu giường có một chiếc máy tính xách tay xám màu đen nhãn hiệu Dell Latitude E6520 Core i7 màu xám đen. H đưa điện thoại cho H qua cửa sổ và bảo H về phòng mang ba lô sang. H cầm điện thoại về phòng cất vào cốp xe đạp điện của H rồi cầm chiếc ba lô màu đen của mình quay lại. H cầm chiếc máy tính Dell đưa qua cửa sổ cho vào ba lô H. H chèo qua cửa sổ theo lối cũ ra khỏi phòng anh T và cầm chiếc thìa về phòng trọ của H. Về đến phòng, H đeo

ba lô bên trong có máy tính trộm cắp được lên vai rồi điều khiển xe đạp điện bên trong có điện thoại Iphone chở H về nhà H cất giấu.

Do lo sợ bị phát hiện, buổi tối cùng ngày H cầm chiếc máy tính trộm cắp được ném xuống ao cá nhà mình. Sau khi sự việc được phát hiện N P H và Phạm Thị H đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng bản 32G; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu xám đen bị ướt, 01 xe đạp điện màu đỏ, đen; 01 ba lô giả da màu đen; 01 chiếc thìa bằng kim loại màu trắng bạc.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 10/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Thanh Miện kết luận giá trị điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng 32G, IMEI của máy 358629072653417 trị giá 2.800.000đ; máy tính xách tay nhãn hiệu Dell trị giá 5.000.000đ tổng giá trị là 7.800.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã quản lý 01 xe đạp điện màu đỏ, đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng 32G, IMEI của máy 358629072653417 đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E6520 Core i7 màu xám đen đã qua sử dụng; 01 ba lô giả da màu đen và 01 chiếc thìa bằng kim loại màu bạc.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố N P H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 96 Bộ luật Hình sự; khoản 6 Điều 423, Điều 430 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo N P H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với bị cáo N P H từ 15 đến 18 tháng. Thời hạn tính từ ngày bị cáo được đưa đi trường giáo dưỡng.

+ *Về trách nhiệm dân sự*: Không phải xử lý.

+ *Về vật chứng*: Áp dụng điểm điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 ba lô giả da màu đen, 01 thìa bằng kim loại màu bạc.

+ *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, luật phí và lệ phí số 97 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo H, ông Phạm Văn Điều trình bày lời bào chữa, nhất trí với việc truy tố của Viện kiểm sát huyện Thanh Miện và đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét điều kiện của bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, bị cáo có nhân thân đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị áp dụng Điều 91, 96 Bộ luật Hình sự, áp dụng biện pháp tư pháp, đưa bị cáo H vào trường giáo dưỡng với thời hạn từ 12 đến 15 tháng; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo N P H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 08/9/2021 tại khu nhà trọ của ông Phạm Thành Diên, sinh năm 1958 ở thôn TS, xã TG, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; N P H và Phạm Thị H, sinh ngày 29/8/2006 tại thôn An Cư, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương phá cửa vào phòng trọ số 04 của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990, HKTT: thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E6520 Core i7 màu xám đen của anh T. Tổng giá trị tài sản là 7.800.000đ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu là khách thể được luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn chiếm đoạt làm của riêng nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, hành vi của bị cáo N P H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân chưa tốt, đã 02 lần bị xử lý vi phạm hành chính, 01

lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý chứng tỏ bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo H đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không có hiệu quả. Theo xác minh tại địa phương và gia đình bị cáo xác định bị cáo thường xuyên lang thang không có công việc ổn định, gia đình và chính quyền địa phương đã giáo dục bị cáo nhưng bị cáo không có tiến bộ, địa phương và gia đình không quản lý được, ban chấp hành đoàn thanh niên xã HĐ đã có văn bản đề nghị đưa bị cáo H vào trường giáo dưỡng. Tính đến ngày xét xử bị cáo H chưa đủ 18 tuổi nên căn cứ vào Điều 91, 96 Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội, cần áp dụng biện pháp đưa vào tổ chức giáo dục có kỷ luật chặt chẽ nhằm **giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.**

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Hoàng Văn T đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng 32G và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu xám (anh T đã tự sửa chữa), anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Ông Phạm Thành Diên chủ nhà trọ không yêu cầu bị cáo bồi thường sửa chữa sổ tôn bị hỏng, song cửa bằng kim loại rỗng.

Vì vậy HĐXX không đặt ra để giải quyết.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra xác định 01 xe đạp điện màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của anh N Văn Nhị và chị Phạm Thị Hoài, anh Nhị và chị Hoài không biết bị cáo H sử dụng xe đạp điện để đi trộm cắp tài sản; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng 32G đã qua sử dụng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu xám đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn T nên đã trả lại cho anh Nhị, chị Hoài, anh T là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với 01 ba lô giả da màu đen và 01 chiếc thìa bằng kim loại màu bạc do Phạm Thị H là chủ sở hữu là vật chứng trong vụ án tuy nhiên không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 96, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; , điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136; khoản 6 Điều 423, Điều 430 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo N P H

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo N P H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

**Áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng:** đối với bị cáo **N P H** là **18** (*mười tám*) tháng, thời hạn tính từ ngày đưa bị cáo đi trường giáo dưỡng.

**2. Về vật chứng:**. Tịch thu cho tiêu hủy 01 ba lô giả da màu đen; 01 thìa bằng kim loại màu bạc dài khoảng 15cm.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương*).

**3. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trường giáo dưỡng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**An Văn Khoái**